

Bản án số: 96/2022/HS-ST

Ngày: 22/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Trinh và ông Nguyễn Quang Huy.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thu Uyên - Cán bộ Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân:* Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 912022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Phúc T**; sinh năm 1979; nơi ĐKHKTT: Thôn V, xã V, huyện Thường Tín, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; **Văn hóa: 12/12**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Là con ông Nguyễn Phúc V và bà Nguyễn Thị N; Vợ là Ngô Thị T, đã có 03 con, lớn nhất 16 tuổi, con nhỏ nhất 11 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/8/2004 bị TAND huyện Thường Tín xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo thử thách 18 tháng kể từ khi tuyên án (đã xoá án tích). Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/9/2022 cho đến nay.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Phúc V SN 1954 và bà Nguyễn Thị N SN 1957; đều trú tại Thôn Vạn Diêm, xã Vạn Diêm, Thường Tín, Hà Nội.

Anh Hoàng Đức Tr SN 1986; Trú tại: Tiểu khu P, thị trấn P, huyện Phú Xuyên.

Bị cáo Nguyễn Phúc T có mặt; anh Hoàng Đức Tr, ông Nguyễn Phúc V và bà Nguyễn Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phúc T là người ở thôn V, xã V, huyện Thường Tín, Hà Nội. Khoảng năm 2017 T có mua một chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camzy BKS 30E – 416.80 và nhờ bố đẻ của mình là ông Nguyễn Phúc V đứng tên chiếc xe này trong Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 173710 do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - Đường sắt, Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 12/01/2017.

Năm 2019, do dịch bệnh nên làm ăn buôn bán thua lỗ, T có nợ anh Hoàng Đức Tr ở thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên số tiền 170.000.000đ nhưng không có tiền trả nên hai bên thoả thuận T sẽ bán cho anh Tr chiếc xe ô tô nói trên với giá 520.000.000 đ (Năm trăm hai mươi triệu đồng), sau khi trừ đi 170.000.000đ tiền nợ, T sẽ được lấy về số tiền 350.000.000đ. Tuy nhiên, do Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô bị vợ T giữ không tìm thấy trong khi anh Tr đòi nợ gấp nên để thực hiện được việc giao dịch mua bán xe ô tô với anh Tr, T đã sử dụng hình ảnh Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô còn lưu trên điện thoại đem ra

một cửa hiệu photocopy tại khu vực thị trấn P thuê in màu, làm giả 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nói trên.

Sau khi làm xong Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả, ngày 02/7/2019 T nhờ ông V, bà N đến văn phòng Công chứng Nguyễn N có địa chỉ tại Tiểu khu T, thị trấn P, huyện Phú Xuyên ký hợp đồng bán chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camzy BKS: 30E – 416.80 cho anh Tr với giá 520.000.000đ. Sau khi trừ 170.000.000đ tiền nợ, anh Tr đã thanh toán trả T đủ 350.000.000đ và T đã sử dụng hết vào chi tiêu cá nhân.

Khoảng 01 tháng sau khi mua xe, anh Tr đến văn phòng đăng ký xe để làm thủ tục sang tên đổi chủ thì phát hiện ra Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mà T đưa là giả, đã nhiều lần yêu cầu T trả đăng ký xe thật nhưng T không trả nên anh Tr đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Xuyên đề trình báo sự việc và giao nộp cho Cơ quan Điều tra một số giấy tờ liên quan gồm: 01 đăng ký xe ô tô số 273710 đề tên chủ xe là ông Nguyễn Phúc V địa chỉ: Đội 2, thôn V, xã V, huyện Thường Tín, Hà Nội; 01 giấy kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 29-01V Cục đăng kiểm cấp ngày 20/01/2017; 01 Hợp đồng mua bán xe ô tô số công chứng: 001221 ngày 02/7/2019 của Văn phòng Công chứng Nguyễn N giữa bên bán là Nguyễn Phúc V và Nguyễn Thị N với bên mua là Hoàng Đức Tr.

Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng đã tiến hành thu giữ chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camzy BKS: 30E – 416.80 và tiến hành trưng cầu giám định Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mà T đã đưa cho anh Tr khi bán xe đồng thời ban hành yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe ô tô nêu trên.

Tại kết luận giám định số 4845/KL – KTHS ngày 11/7/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 273710 kích thước (61x92)mm cân giám định (Ký hiệu A3) là giấy chứng nhận đăng ký giả.*

Tại Kết luận định giá tài sản số 20 ngày 23.5.2022, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phú Xuyên kết luận: *Xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camzy BKS: 30E – 41680 trị giá 350.000.000 đ.*

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 22/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên đã truy tố Nguyễn Phúc T về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” theo Khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phúc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 341; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Phúc T 09 đến 12 tháng tù về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi kể từ ngày tuyên án. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo bày tỏ thái độ ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt, cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Kết luận điều tra, Cáo trạng, lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Để thuận lợi cho việc mua bán chiếc xe ô tô Camzy BKS: 30E – 41680 đang bị thất lạc Giấy chứng nhận đăng ký xe, T đã làm giả 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô như Giấy chứng nhận đăng ký xe thật và sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký giả này đến văn phòng công chứng Nguyễn N ở thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên ký hợp đồng làm thủ tục chuyển nhượng trót lọt chiếc xe ô tô nói trên cho anh Hoàng Đức Tr với giá 520.000.000 đ. Sau khi mua xe, anh Tr đem xe đi là thủ tục sang tên đổi chủ thì phát hiện Giấy chứng nhận đăng ký xe mà T đưa là giả nên đã đến Cơ quan Công an trình báo thì sự việc mới bị phát hiện.

Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô là một loại giấy tờ dùng để xác nhận quyền sở hữu của chủ xe đối với phương tiện đã đăng ký và phải được cấp bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Vì vậy, với hành vi làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố Nguyễn Phúc T ra trước Tòa để xét xử về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội danh, hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 341 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã không chỉ xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực hành chính Nhà nước liên quan đến việc quản lý, phát hành Giấy chứng nhận đăng ký ô tô mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương... khiến dư luận bất bình. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự với một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình cân nhắc đến việc bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình tố tụng tỏ ra thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, mục đích làm giả giấy tờ chỉ nhằm hợp thức thủ tục mua bán, không có ý thức chiếm đoạt tài sản nên chưa gây thiệt hại... là các tình tiết quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS mà giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng cải tạo ngoài xã hội... nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ để bị cáo thấm thía về tội lỗi của mình mà tu tỉnh về sau.

[4] Về các vấn đề liên quan:

Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền là hợp lẽ.

Đối với ông Nguyễn Phúc V và bà Nguyễn Thị N mặc dù có ký hợp đồng chuyển nhượng chiếc xe ô tô cho anh Hoàng Đức Tr nhưng Hợp đồng chuyển nhượng với anh Tr là thật, cả hai không biết Giấy chứng nhận đăng ký của chiếc xe Camzy BKS: 30E – 41680 bị T làm giả... nên Cơ quan Cảnh sát điều tra và VKSND không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với ông bà V, N là có căn cứ;

Chị Ngô Thị T tuy là đồng sử dụng chiếc xe Camzy BKS: 30E – 41680 và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nói trên nhưng bản thân mắc bệnh trầm cảm, không nhớ đã cất Giấy chứng nhận đăng ký xe thật ở đâu, cũng không hề biết việc Nguyễn Phúc T giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý hình sự là có đúng quy định của pháp luật;

Đối với đối tượng đã giúp T làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe, quá trình tố tụng, cơ quan Cảnh sát điều tra đã dẫn giải T đi chỉ nơi đã Scan hình ảnh chiếc đăng ký

giả giúp T. Mặc dù đã chỉ được cửa hàng photo T đã thuê scan màu Giấy chứng nhận đăng ký xe nêu trên nhưng không lại xác định được ai là người đã scan cho T, ngoài lời khai của T không thu thập được chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camzy BKS: 30E – 41680 đã được trả lại cho anh Hoàng Đức Tr cùng Giấy chứng nhận đăng ký thật anh Tr đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[5] Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Vật chứng của vụ án là 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả, không có giá trị sử dụng nhưng có giá trị chứng cứ chứng minh tội phạm nên lưu lại trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án và phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Phúc T phạm tội “ Làm giả con dấu, giấy tờ, tài liệu của cơ quan tổ chức”.

2. *Áp dụng Khoản 1 Điều 341; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyen:*

Phạt bị cáo Nguyễn Phúc T 09 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Phúc T cho UBND xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội kết hợp gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:* Buộc bị cáo Nguyễn Phúc T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW- Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- UBND xã V, huyện Thường Tín, Hà Nội.
- Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Phong